ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 57 /2015/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 10 tháng 12 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 47/TTr-STTTT ngày 20/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy chế quản lý và khai thác sử dụng mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn ĐBQH tỉnh; Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTHT tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các chuyên viên.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Doãn Văn Hưởng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 57 /2015/QĐ-UBND ngày 10 /12/2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan gồm: Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp; các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) và các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Mạng thông tin tỉnh Lào Cai

1. Mạng thông tin tỉnh Lào Cai bao gồm: các mạng cục bộ (LAN) của các cơ quan, đơn vị kết nối với nhau thành một mạng diện rộng (WAN), Trung tâm mạng thông tin tỉnh Lào Cai và các phần mềm, các cơ sở dữ liệu của tỉnh.

2. Trung tâm Mạng thông tin tỉnh Lào Cai đặt tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT-TT) Lào Cai trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

3. Mạng thông tin tỉnh Lào Cai được sử dụng phục vụ công tác quản lý, điều hành tác nghiệp, cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công của các cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Mạng cục bộ* (LAN - Local Area Network): Là một hệ thống mạng bao gồm các máy tính, máy chủ và các thiết bị ngoại vi được kết nối với nhau thông qua các thiết bị mạng để chia sẻ tài nguyên như thông tin, dữ liệu, phần mềm và các thiết bị ngoại vi.

2. *Mạng diện rộng* (WAN - Wide Area Network): Là một hệ thống mạng được thiết lập để kết nối hai hay nhiều mạng máy tính có khoảng cách xa về mặt địa lý thành mạng riêng của tổ chức hoặc kết nối qua nhiều hạ tầng mạng công cộng của các công ty viễn thông khác nhau.

3. *Thông số cấu hình Mạng thông tin tỉnh Lào Cai*: Là các thông số do Sở Thông tin và Truyền thông quy định nhằm đảm bảo sự thống nhất trong việc quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên mạng diện rộng của tỉnh.

4. *Cơ sở dữ liệu* (database): Là tập hợp các dữ liệu được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác sử dụng, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử.

5. *Dịch vụ mạng*: Là dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng máy tính nhằm giúp người sử dụng truy nhập và sử dụng chung các tài nguyên trên mạng.

6. *Tài khoản* (account) người dùng: Bao gồm tên tài khoản (user name) và mật khẩu (password) dùng để định danh và xác định quyền hạn của người sử dụng trên các dịch vụ mạng.

7. *Vi rút máy tính* (virus): là chương trình máy tính có khả năng lây lan, gây ra hoạt động không bình thường cho thiết bị số hoặc sao chép, sửa đổi, xóa bỏ thông tin lưu trữ trong thiết bị số.

8. Phần mềm: là những chương trình điều khiển các chức năng phần cứng và hướng dẫn phần cứng thực hiện các tác vụ của mình.

9. *Phần mềm thương mại gồm:* phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, phần mềm tiện ích, phần mềm công cụ, phần mềm nhúng; được phát triển hoàn chỉnh, được đăng ký thương hiệu và nhân bản hàng loạt để cung cấp ra thị trường.

10. *Phần mềm nội bộ*: Là phần mềm được phát triển, nâng cấp, chỉnh sửa theo các yêu cầu riêng của tổ chức hoặc người sử dụng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù của tổ chức và được sử dụng trong nội bộ tổ chức đó.

11. *Bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai:* Là tập hợp các công việc nhằm bảo đảm và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của Mạng thông tin tỉnh Lào Cai theo thiết kế trong quá trình khai thác sử dụng.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Xâm phạm, khám phá trái phép hệ thống Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

2. Sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai để truyền bá tư tưởng, văn hóa độc hại, đồi trụy, kích động, chống phá các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

3. Sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai để khai thác, lưu trữ các chương trình giải trí không lành mạnh, các thông tin có nội dung xấu, phát tán vi rút, gửi thư rác, làm công cụ tấn công hệ thống Mạng thông tin tỉnh Lào Cai hoặc các mạng khác.

4. Tự ý gỡ bỏ kết nối, thay đổi thông số thiết lập mạng của các thiết bị Công nghệ thông tin (CNTT) liên quan đến Mạng thông tin tỉnh Lào Cai gây xung đột tài nguyên.

Chương II
QUẢN LÝ MẠNG THÔNG TIN TỈNH LÀO CAI

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. UBND tỉnh thống nhất quản lý Mạng thông tin tỉnh Lào Cai và ủy quyền cho Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm quản lý mọi hoạt động của Mạng thông tin tỉnh Lào Cai theo các quy định của pháp luật, Quy chế này và quy định khác có liên quan.

2. Lựa chọn công nghệ, triển khai và giám sát hoạt động Mạng thông tin tỉnh Lào Cai đảm bảo an toàn thông tin mạng và tính sẵn sàng hoạt động.

3. Quy hoạch và quản lý các tài nguyên trên Mạng thông tin tỉnh Lào Cai, phân bổ và cấp phát các tài nguyên cho các cơ quan, đơn vị và cá nhân theo đúng thẩm quyền.

4. Quản lý các phần mềm, các cơ sở dữ liệu dùng chung trên Mạng thông tin tỉnh Lào Cai; nghiên cứu, đề xuất, nâng cấp các phần mềm theo các quy định và định hướng quản lý của Nhà nước và của ngành thông tin và truyền thông.

5. Căn cứ các mục tiêu, định hướng quốc gia về CNTT, quy hoạch phát triển ngành thông tin và truyền thông của tỉnh để lập và trình UBND tỉnh các kế hoạch đào tạo, bảo trì, các phương án, dự án mở rộng, thay thế và nâng cấp Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

6. Tiếp nhận, xử lý kịp thời các sự cố và các yêu cầu liên quan đến việc quản lý, khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai. Thông báo cho các cơ quan, đơn vị về các sự cố hoặc nguy cơ xảy ra sự cố có ảnh hưởng đến kết cấu hạ tầng mạng, đến quản lý, khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

7. Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ toàn bộ hệ thống Mạng thông tin tỉnh Lào Cai. Trường hợp vi phạm các quy định tại Điều 4 Quy chế này hoặc các quy định khác về khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai, tùy theo mức độ vi phạm, Sở Thông tin và Truyền thông xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Tham mưu cho UBND tỉnh kết nối Mạng thông tin tỉnh Lào Cai với mạng thông tin của Chính phủ (CPNET) và các mạng ngoài khác.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Bố trí cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT thực hiện các nhiệm vụ:

a) Tham mưu tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách của trung ương, địa phương về lĩnh vực CNTT tại cơ quan, đơn vị mình;

b) Đảm bảo cho hệ thống mạng cục bộ, phần mềm, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị hoạt động ổn định, an toàn và kết nối thông suốt với Mạng thông tin tỉnh Lào Cai;

c) Ghi nhận các sự cố, tổng hợp các ý kiến của người dùng về hoạt động của mạng cục bộ, phần mềm, cơ sở dữ liệu để báo cáo với lãnh đạo cơ quan, đơn vị; trong phạm vi hiểu biết của mình phải giải đáp và xử lý.

2. Trước khi bổ sung, sửa chữa, di chuyển hoặc thay đổi thông số cấu hình các thiết bị CNTT, phần mềm, cơ sở dữ liệu có ảnh hưởng đến hoạt động của Mạng thông tin tỉnh Lào Cai phải có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp xử lý. Chịu trách nhiệm đối với các hư hỏng do vận hành sai quy trình hoặc các nguyên nhân chủ quan khác.

3. Trước khi thực hiện kết nối với mạng thuộc ngành dọc hoặc mạng ngoài cơ quan, đơn vị phải báo cáo UBND tỉnh và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện.

4. Tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo các qui định hiện hành; phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông để kịp thời xử lý các sự cố về hoạt động của mạng cục bộ, phần mềm, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình.

5. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác bảo trì các thiết bị CNTT, phần mềm, cơ sở dữ liệu.

6. Thông tin cung cấp, trao đổi trên hệ thống Mạng thông tin tỉnh Lào Cai phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương III
KHAI THÁC SỬ DỤNG MẠNG THÔNG TIN TỈNH LÀO CAI

Điều 7. Quyền khai thác sử dụng

1. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân được phép khai thác sử dụng tài nguyên trên Mạng thông tin tỉnh Lào Cai phục vụ cho hoạt động quản lý nhà

nước, nghiên cứu khoa học và các mục đích hợp pháp khác trong phạm vi quyền được cấp.

2. Việc khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

3. Khi các quyền khai thác sử dụng được cấp chưa đáp ứng yêu cầu, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân phản ánh trực tiếp về Sở Thông tin và Truyền thông để xử lý kịp thời.

Điều 8. Tính pháp lý của văn bản điện tử

Các văn bản điện tử do các cơ quan, đơn vị phát hành và ký bằng chữ ký số được gửi, nhận, đăng tải trên Mạng thông tin tỉnh Lào Cai có giá trị tương đương văn bản gốc.

Điều 9. Bảo vệ Mạng thông tin tỉnh Lào Cai

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Chương IV
BẢO TRÌ MẠNG THÔNG TIN TỈNH LÀO CAI

Điều 10. Các nguyên tắc chung

1. Việc bảo trì không được làm ảnh hưởng đến hoạt động của Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

2. Bảo trì phải thực hiện theo đúng quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất; những quy định về an toàn, an ninh thông tin và theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Các hạng mục bảo trì

1. Các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu của Trung tâm mạng thông tin tỉnh Lào Cai và mạng nội bộ các cơ quan đơn vị.

2. Các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, hệ thống cáp quang kết nối mạng cục bộ các cơ quan, đơn vị với nhau thành một mạng diện rộng ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

3. Các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu khác có liên quan đến các hoạt động của Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

Điều 12. Định mức bảo trì

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng đơn giá, định mức chi cho công tác bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai trình UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo thực hiện từ năm 2016.

Điều 13. Lập, phê duyệt kế hoạch bảo trì

1. Trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì:

a) Trung tâm CNTT-TT Lào Cai chịu trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu tại Trung tâm mạng thông tin tỉnh Lào Cai và các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, hệ thống cáp quang kết nối mạng cục bộ các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

b) Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình;

c) Phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, thành phố chịu trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì các thiết bị mạng, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện, thành phố.

2. Kế hoạch bảo trì phải nêu được nội dung cơ bản gồm:

a) Các hạng mục bảo trì (ghi rõ tên các công việc thực hiện);

b) Thời gian thực hiện;

c) Phương thức thực hiện;

d) Dự kiến đơn vị thực hiện;

đ) Kinh phí thực hiện.

3. Thời gian lập kế hoạch bảo trì:

a) Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh xây dựng kế hoạch bảo trì gửi xin ý kiến thẩm định về chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 5 hằng năm trước năm kế hoạch, sau đó gửi Sở Tài chính trước ngày 20 tháng 6 để tổng hợp;

b) Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch bảo trì gửi xin ý kiến thẩm định về chuyên môn của Sở thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 5 hằng năm trước năm kế hoạch, sau đó gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 20 tháng 6 để tổng hợp;

c) Sở Thông tin và truyền thông có trách nhiệm thẩm định và trả lời kết quả trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu thẩm định của các cơ quan, đơn vị.

4. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch bảo trì:

a) Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch bảo trì của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh cùng với dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm;

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch bảo trì của phòng Văn hóa - Thông tin cùng với dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Các hành vi vi phạm quy định về quản lý, khai thác, sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Doãn Văn Hưởng